

QUẢN TRIỆT, HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH VỀ THỰC HIỆN NGUYÊN TẮC TẬP TRUNG DÂN CHỦ TRONG SINH HOẠT ĐẢNG

■ Trung tướng, TS. PHƯƠNG MINH HÒA (*)

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn quan tâm tới vấn đề dân chủ và thực hành dân chủ. Tư tưởng của Người về vấn đề này hết sức rộng lớn, sâu sắc, có ý nghĩa thời sự nóng bỏng trong xây dựng và chỉnh đốn Đảng.

Suốt 80 năm qua, việc phát huy nguyên tắc tập trung dân chủ luôn được bảo đảm giữ vững, có bước tiến bộ về mở rộng dân chủ trong toàn Đảng, toàn dân và toàn quân. Dân chủ trong sinh hoạt, trong thảo luận xây dựng nghị quyết, đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tập trung dân chủ trong bầu cử các cơ quan, đoàn thể của Đảng và Nhà nước; tập trung dân chủ trong đánh giá, tuyển chọn, bổ nhiệm cán bộ; dân chủ trong học tập và phong cách lãnh đạo của Đảng. Đặc biệt, mỗi tổ chức cơ sở đảng đều đã chú ý hơn việc thực hiện nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Tuy nhiên, việc thi hành nguyên tắc tập trung dân chủ trong các tổ chức Đảng có lúc, có nơi làm chưa tốt, không ít những sai phạm cả trong nhận thức và trong hành động thực tiễn; một số tổ chức Đảng còn có những biểu hiện tập trung quan liêu, vi phạm dân chủ, hoặc dân chủ hình thức, chất lượng sinh hoạt Đảng giảm sút...

Trong điều kiện phát triển nền kinh tế thị trường, dưới sự lãnh đạo của Đảng, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng XHCN, đòi hỏi Đảng ta phải nâng cao trình độ về mọi mặt. Đảng phải luôn coi trọng việc thực hiện những

nguyên tắc xây dựng Đảng; đặc biệt là nguyên tắc tập trung dân chủ, coi đây là nguyên tắc cơ bản, phân biệt chính đảng kiểu mới của giai cấp công nhân, đảng cách mạng chân chính, với các đảng phái khác.

Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, chỉ có thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ mới có thể vừa chống được tập trung quan liêu, vừa chống được tình trạng bè phái, bảo đảm sự thống nhất ý chí và hành động của Đảng; làm được như vậy Đảng mới có sức mạnh và sức chiến đấu mãnh liệt. Từ thực tiễn công tác xây dựng Đảng cho thấy, hễ xa rời nguyên tắc tập trung dân chủ, công tác tổ chức Đảng sẽ bị buông lỏng, tạo điều kiện cho chủ nghĩa cơ hội, bè phái, vô chính phủ phát triển dẫn đến làm mất uy tín của Đảng, làm tan rã Đảng về tổ chức, cũng tức là thủ tiêu bản thân Đảng.

Thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng là nhằm tạo ra sức mạnh to lớn của Đảng, đáp ứng yêu cầu nâng cao năng lực lãnh đạo đối với đất nước. Bởi vậy, trong bất cứ điều kiện, hoàn cảnh nào, nguyên tắc tập trung dân chủ phải được thực hiện sâu rộng từ Trung ương tới cơ sở. Cần hiểu và thực hiện nguyên tắc này một cách biện chứng trong thực tiễn sinh hoạt của toàn Đảng. Tập trung của Đảng phải được xây dựng trên cơ sở dân chủ, hoàn toàn khác với tập trung quan liêu, chuyên quyền, độc đoán. Đồng thời, dân chủ phải dưới sự lãnh đạo tập trung; dân chủ có lãnh đạo hoàn toàn khác với dân chủ cực đoan, vô chính phủ.

Làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong

(*) Ủy viên BCH TƯ Đảng, Chính ủy
Quân chủng Phòng không - Không quân

xây dựng, chỉnh đốn Đảng hiện nay là nhiệm vụ rất quan trọng của toàn Đảng. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh chỉ rõ: nhiệm vụ của Đảng là phải chỉnh đốn nội bộ Đảng, vì có chỉnh đốn nội bộ Đảng, các chế độ khác mới gỡ ra được. Người coi chỉnh đốn Đảng "là việc chính mà chúng ta phải làm ngay"⁽¹⁾. Mục đích của chỉnh đốn Đảng là để "rèn luyện, chỉnh đốn và tăng cường đội ngũ của mình"⁽²⁾. Chủ tịch Hồ Chí Minh đặt ra nhiều vấn đề về nội dung chỉnh đốn Đảng, song tựu trung lại có 3 vấn đề cơ bản: thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; củng cố khối đoàn kết thống nhất trong Đảng; tăng cường mối đoàn kết giữa Đảng với nhân dân.

Về vấn đề dân chủ và tập trung, Chủ tịch Hồ Chí Minh nói: "Chế độ ta là chế độ dân chủ"⁽³⁾. Người khẳng định nguyên tắc tập trung dân chủ. Nguyên tắc ấy có nghĩa là tập trung trên nền tảng dân chủ: cơ quan lãnh đạo của Đảng có uy tín và quyền lực chân chính; mọi đảng viên nhất định phải chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng; kỷ luật của Đảng mọi đảng viên phải tuân theo, thế là tập trung. Nhưng tập trung ấy không phải là cá nhân chuyên chính, mà được xây dựng trên nền dân chủ. Dân chủ dưới sự chỉ đạo tập trung; trong Đảng mọi đảng viên có quyền nêu ý kiến, đề nghị, tham gia giải quyết vấn đề; nhưng quyết không được trái sự lãnh đạo tập trung của Đảng, trái nghị quyết, trái kỷ luật của Đảng. Điều lệ Đảng được thông qua tại Đại hội I và Đại hội II của Đảng viết: "dân chủ tập trung"; Điều lệ Đại hội III đến Đại hội IX viết: "tập trung dân chủ". Thực ra, khái niệm "dân chủ tập trung" hay "tập trung dân chủ" không phải là coi "cái này" nhẹ hơn "cái kia" hoặc "cái kia" nặng hơn "cái này". Cả hai đều là định tính chứ không phải định lượng. Đây là mối quan hệ bổ sung cho nhau trong một nguyên tắc cơ bản để xây dựng Đảng, là nguyên tắc quan trọng bậc nhất trong quản lý xã hội của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và của các tổ chức chính trị - xã hội.

Làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong Đảng, chúng ta cần phải tiếp tục nghiên cứu, xây dựng cơ chế hoàn chỉnh, bảo đảm cho nguyên tắc này trở thành sức sống mới trong Đảng. Nguyên tắc này phải thể hiện ở chỗ mọi việc đều được bàn bạc một cách dân chủ và tập thể; khi đã quyết định rồi thì phân công công tác phải rạch ròi, cụ thể từng người làm đến nơi, đến

chốn. Quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh rất rõ ràng, dân chủ phải đi đôi với tập trung: "Phải kiên quyết thực hành kỷ luật, tức là cá nhân phải tuyệt đối phục tùng tổ chức, số ít phải phục tùng số nhiều, cấp dưới phải phục tùng cấp trên, địa phương phải phục tùng Trung ương"⁽⁴⁾. Trong lãnh đạo, các cấp ủy đảng phải chú trọng thực hiện cơ chế tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách. Cơ quan lãnh đạo các cấp của Đảng đều do bầu cử lập ra. Phải chống mọi biểu hiện tập trung quan liêu, độc đoán, chuyên quyền, dân chủ hình thức, nửa vời. Muốn vậy, mọi vấn đề trong Đảng phải được bàn bạc đến nơi, đến chốn, thấu tình đạt lý. Tất cả đảng viên phải được phát biểu hết ý kiến của mình. Những ý kiến thiếu sót phải được tổ chức bảo lưu và báo cáo lên cấp trên để giải quyết.

Những luận điểm về dân chủ của Chủ tịch Hồ Chí Minh đều rất cô đọng, hàm súc, vừa cụ thể giản dị, vừa khái quát sâu sắc. Trong những luận điểm đó, có những luận điểm mang tính định nghĩa khoa học, sự đúc kết thực tiễn và sự gắn bó hữu cơ giữa lý luận với thực tiễn. Đây không chỉ là sự sâu sắc của tư tưởng Hồ Chí Minh, mà còn là nét độc đáo, đặc sắc trong phương pháp và phong cách Hồ Chí Minh. Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, giá trị và ý nghĩa thực sự của dân chủ chỉ có được khi mỗi đảng viên thực hiện đúng vai trò tiên phong gương mẫu, thực hiện lợi ích thiết thân và quyền lợi của họ với tư cách là quyền của người đảng viên làm chủ được phát huy. Lợi ích và quyền lợi ấy phải mang nội dung toàn diện trong quá trình thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh: tập trung theo nguyên tắc sinh hoạt Đảng không phải là ý kiến quyết định của một người mà của tập thể lãnh đạo; còn dân chủ không có nghĩa là tùy tiện quyết định những vấn đề thiếu căn cứ khoa học. Tập trung ở đây không có nghĩa là cấp "vĩ mô", còn dân chủ ở đây không có nghĩa là ở cấp "vi mô". Vấn đề là phải thống nhất giữa tập trung và dân chủ. Hai khái niệm tập trung và dân chủ không đối lập về quan điểm, do đó khi đặt vấn đề mở rộng dân chủ trong nội bộ Đảng cũng có nghĩa là tăng cường chế độ tập trung trong Đảng. Thực hiện chế độ dân chủ đúng với ý nghĩa của từ này sẽ làm cho chủ trương, đường lối của Đảng ngày càng đúng đắn và sáng tạo, uy tín của Đảng ngày càng được nâng cao. Nếu mỗi tổ chức cơ sở

Đảng đều thực hiện tốt chế độ tập trung với đúng ý nghĩa của nó sẽ tăng cường củng cố tổ chức cơ sở Đảng, làm cho Đảng ta ngày càng trong sạch, vững mạnh. Như thế, Đảng không thể tùy ý tăng thêm tập trung hay hạn chế dân chủ và ngược lại. Vì như vậy sẽ làm suy giảm năng lực hoạt động của Đảng, ảnh hưởng đến vai trò và uy tín lãnh đạo của Đảng đối với đời sống xã hội.

Mở rộng dân chủ mà không tính đến đề cao tập trung sẽ khiến cho kỷ luật lỏng lẻo. Còn đề cao tập trung mà không tính đến mở rộng dân chủ trong Đảng sẽ dẫn đến sự độc đoán, chuyên quyền và rất có thể đẩy tới chuyên chế. Chủ tịch Hồ Chí Minh không bao giờ bóc tách vấn đề dân chủ ra khỏi vấn đề tập trung, Người đặt nó trong mối quan hệ hoạt động thực tiễn của Đảng, được xác định bởi những điều kiện lịch sử cụ thể, bởi mức độ của mối quan hệ trong nội bộ Đảng và bởi những nhiệm vụ chính trị mà Đảng cần phải lãnh đạo.

Quán triệt, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng hiện nay, theo chúng tôi cần thực hiện tốt một số nội dung cơ bản sau:

Một là, phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và sự quản lý tập trung, thống nhất ở tất cả các tổ chức cơ sở Đảng từ Trung ương đến cơ sở để thực hiện rộng rãi quá trình dân chủ hóa mọi hoạt động của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Dân chủ phải được đảm bảo bởi tập trung và tập trung phải dựa trên cơ sở dân chủ, vì mục đích dân chủ. Đó là một chỉnh thể thống nhất hữu cơ không thể tách rời trong nguyên tắc lãnh đạo, quản lý của mỗi tổ chức cơ sở Đảng. Đặc biệt, trong hoàn cảnh chiến đấu, tập trung dân chủ phải đề cao tính tổ chức, tính kỷ luật, hành động thống nhất nhưng lại phải biết vận dụng sáng tạo trong những điều kiện tình huống cụ thể của mỗi đơn vị.

Hai là, dân chủ trong hệ thống tổ chức quân đội đòi hỏi phải thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập thể lãnh đạo, cá nhân phân công phụ trách. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, lãnh đạo không tập thể thì đi đến cái tệ bao biện độc đoán, chủ quan, chuyên quyền, quan liêu, kết quả là hỏng việc. Phụ trách không do cá nhân thì sẽ đi đến tệ bừa bãi, lộn xộn, vô chính phủ, kết quả cũng hỏng việc. Tập thể lãnh đạo và cá nhân phân công phụ trách phải luôn luôn đi đôi với nhau. Từ

đó, Người xác định: "*Tập thể lãnh đạo là dân chủ. Cá nhân phụ trách là tập trung*"⁽¹⁾.

Ba là, tiếp tục đổi mới và hoàn thiện cơ chế lãnh đạo, chỉ huy, nhằm tăng cường sức mạnh của bộ máy tổ chức Đảng, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng và hiệu lực quản lý của người chỉ huy. Khắc phục những hiện tượng tiêu cực chuyên quyền, độc đoán, lộng quyền và lạm dụng quyền; bởi vì nó hoàn toàn trái với tập trung dân chủ, có thể dẫn tới thái độ coi thường tập thể, thói kiêu căng tự mãn, chủ quan, cá nhân, độc đoán. Mặt khác, kiên quyết đấu tranh phê phán những cán bộ, đảng viên núp dưới danh nghĩa tập thể để hoạt động bè phái, chia rẽ, đùn đẩy trách nhiệm cho tập thể. Do vậy, Đảng uỷ và người chỉ huy các cấp phải tăng cường công tác giáo dục và kiểm tra, thanh tra, đề cao kỷ luật, xử lý nghiêm minh mọi hành vi vi phạm nguyên tắc, chế độ, điều lệnh, điều lệ Đảng, kỷ luật của quân đội và pháp luật của Nhà nước.

Như vậy, để tiếp tục nâng cao chất lượng xây dựng, chỉnh đốn Đảng, tiến tới đại hội Đảng các cấp trong năm 2010 và 2011, cần phát huy vai trò tổ chức thực hiện của chi bộ, chi uỷ và của bí thư trong các bước quán triệt, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt Đảng. Thực tiễn chứng minh, nếu chi bộ, chi uỷ và bí thư là trung tâm đoàn kết, là cầu nối giữa các đảng viên trong mỗi tổ chức Đảng, giữ vững nguyên tắc lãnh đạo của Đảng, có thái độ đúng đắn, công tâm trong học tập, rèn luyện, phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ, chí công vô tư trong xem xét, đánh giá, kết luận ưu điểm, khuyết điểm của từng cán bộ, đảng viên thì sẽ tạo động lực và không khí đoàn kết, dân chủ trong cơ quan, đơn vị. Ngược lại, nếu chi uỷ và bí thư hoặc người chỉ huy không nêu cao ý thức trách nhiệm, thiếu công tâm, không gương mẫu, dễ tạo ra những tiêu cực, gây ra những thắc mắc, sự thiếu tin tưởng lẫn nhau, từ đó ảnh hưởng đến năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của chi bộ. Và, như vậy khó hoàn thành nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị □

Ghi chú:

(1), (2), (3), (4), (5) Hồ Chí Minh toàn tập, tập 5, Nxb CTQG, H.2000. tr.464, 480, 499, 268, 505.